

Số: 439/2025/QĐST-HNGĐ

G, ngày 17 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thụy N. H; địa chỉ: Số I đường T, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Huỳnh Tuấn T; địa chỉ: Số I đường T, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thụy N H và ông Huỳnh Tuấn T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận tại Ủy ban nhân dân xã L1, huyện N, tỉnh Đồng Nai .theo giấy đăng ký kết hôn số 85 ngày 10/11/2010.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 18/2/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/04/2025, bà Nguyễn Thụy N. H và ông Huỳnh Tuấn T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 03 con chung tên Huỳnh Ngọc Tú L; sinh ngày 14/9/2017, Huỳnh Ngọc Tú A; sinh ngày 14/9/2017 và Huỳnh Ngọc Khánh V; sinh ngày 01/12/2012.

Giao cho bà Nguyễn Thụy N. H trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Khánh V; sinh ngày 01/12/2012.

Giao cho ông Huỳnh Tuấn T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Tú L; sinh ngày 14/9/2017 và Huỳnh Ngọc Tú A; sinh ngày 14/9/2017.

Về cấp dưỡng cho con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H và ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Trên cơ sở vì lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi cần thiết, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy bà Nguyễn Thụy N. H và ông Huỳnh Tuấn T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy N. H và ông Huỳnh Tuấn T thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 85 ngày 10/11/2010 tại Ủy ban nhân dân xã L1, huyện N, tỉnh Đồng Nai, hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 03 con chung, giao cho bà Nguyễn Thụy N. H trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Khánh V; sinh ngày 01/12/2012. Giao cho ông Huỳnh Tuấn T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Tú L; sinh ngày 14/9/2017 và Huỳnh Ngọc Tú A; sinh ngày 14/9/2017

- Về cấp dưỡng cho con: Tòa án không giải quyết.

Bà H và ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Trên cơ sở vì lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có

quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi cần thiết, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết

2. Về lệ phí Hôn nhân sơ thẩm: 300.000 đồng, bà Nguyễn Thụy N. H và ông Huỳnh Tuấn T phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0057462 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, người yêu cầu đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.V;
- CCTHADS Q.V;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN